

Số: 240 /TB-ĐHKQTQD

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2025

THÔNG BÁO

**Tuyển sinh Chương trình liên kết đào tạo Cử nhân Kinh doanh
Ngành Quản lý chuỗi cung ứng và Ngành Kinh doanh số
giữa Đại học Kinh tế Quốc dân và Đại học Waikato, New Zealand,
Khóa 5, năm 2025**

Căn cứ Thỏa thuận hợp tác giữa Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Đại học Waikato, New Zealand ký ngày 12 tháng 7 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1384/QĐ-ĐHKQTQD ngày 02/08/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân về việc phê duyệt Đề án liên kết đào tạo cử nhân kinh doanh ngành Quản lý chuỗi cung ứng giữa Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Đại học Waikato, New Zealand;

Căn cứ Quyết định số 1385/QĐ-ĐHKQTQD ngày 02/08/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân về việc phê duyệt Đề án liên kết đào tạo cử nhân kinh doanh ngành Kinh doanh số giữa Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Đại học Waikato, New Zealand;

Căn cứ sự đồng thuận của Đại học Kinh tế Quốc dân và Đại học Waikato, New Zealand về đối tượng tuyển sinh và các điều kiện tuyển sinh Khóa 5 năm 2025;

Đại học Kinh tế Quốc dân thông báo tuyển sinh Khóa 5 Chương trình liên kết đào tạo Cử nhân Kinh doanh giữa Đại học Kinh tế Quốc dân và Đại học Waikato, New Zealand như sau:

1. NGÀNH/CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO: 02 ngành

- Cử nhân kinh doanh ngành Quản lý Chuỗi cung ứng (Bachelor of Business, Major in Supply Chain Management)

- Cử nhân kinh doanh ngành Kinh doanh số (Bachelor of Business, Major in Digital Business)

2. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

2.1. Đối tượng 1: Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2025 và các năm trước

(i) Điều kiện dự tuyển:

- (A1) – Kết quả học tập lớp 12: Điểm trung bình cả năm học của 04 môn bất kỳ (không bao gồm môn Giáo dục Quốc phòng) đạt tối thiểu 7,5/10;
- (A2) – Trình độ ngoại ngữ:

- A2.1. Điểm chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS trong thời hạn (tính đến ngày nộp hồ sơ) đạt từ 5.5 trở lên và không có điểm thành phần nào dưới 5.0 (hoặc tương đương);
- A2.2. Hoặc chứng chỉ tiếng Anh tương đương bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- A2.3. Hoặc thực hiện bài kiểm tra tiếng Anh đầu vào của Chương trình với trường hợp thí sinh dự thi chưa có chứng chỉ tiếng Anh.

Lưu ý:

- Với những trường hợp thí sinh thuộc nhóm A2.1 đạt điểm chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS trong thời hạn (tính đến ngày nộp hồ sơ) từ 6.0 trở lên và không có điểm thành phần nào dưới 5.5 (hoặc tương đương) sẽ được miễn kỳ học cơ sở (kỳ foundation) và được vào thẳng chương trình đại học (6 kỳ – 3 năm học) nếu trúng tuyển;
- Với những trường hợp thí sinh thuộc nhóm A2.1 đạt điểm chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS trong thời hạn (tính đến ngày nộp hồ sơ) là 5.5 và không có điểm thành phần nào dưới 5.0 (hoặc tương đương) và các thí sinh chưa có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế sẽ học kỳ học cơ sở (kỳ foundation) và học chương trình đại học (7 kỳ – 3,5 năm học)
- Với những trường hợp thí sinh thuộc nhóm A2.2 và A2.3 phải bắt buộc nộp bổ sung chứng chỉ IELTS đạt tối thiểu 5.5 và không có điểm thành phần nào dưới 5.0 (hoặc chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương) sau khi kết thúc kỳ học cơ sở (kỳ 1).

(ii) Phương thức tuyển sinh

Tuyển sinh theo phương thức xét duyệt hồ sơ và phỏng vấn trực tiếp bằng tiếng Anh.

(iii) Hình thức xét tuyển

- Xét hồ sơ dự tuyển
- Điểm bài thi phỏng vấn trực tiếp
- Điểm trúng tuyển do Hội đồng tuyển sinh quyết định.

2.2. Đối tượng 2: Xét tuyển đặc cách

(i) Điều kiện dự tuyển :

- B1 - Thí sinh người nước ngoài hoặc người Việt Nam học ở nước ngoài đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; hoặc thí sinh đã tốt nghiệp THPT các chương trình quốc tế hoặc các trường quốc tế tại Việt Nam;
- B2 – Kết quả học tập: Thí sinh đạt điểm trung bình cả năm học lớp 12 của 04 môn học bất kỳ, không bao gồm môn Giáo dục Quốc phòng, đạt tối thiểu 7,5/10; hoặc thí sinh có bằng Tú tài quốc tế (IB) tối thiểu là 24 điểm; hoặc thí sinh có bằng A-Level tối thiểu 6 điểm.
- B3: Trình độ ngoại ngữ:
 - Miễn chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS (hoặc tương đương) khi dự tuyển.

- Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh tương đương bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
- Lưu ý: Thí sinh nhóm đối tượng xét tuyển đặc cách sẽ được miễn kỳ học cơ sở (kỳ foundation) và được vào thẳng chương trình đại học (6 kỳ – 3 năm học) nếu trúng tuyển.

(ii) Phương thức tuyển sinh

Tuyển sinh theo phương thức xét duyệt hồ sơ và phỏng vấn trực tiếp bằng tiếng Anh.

(iii) Hình thức xét tuyển

- Xét tuyển hồ sơ dự tuyển theo công thức tính điểm:

$$\text{ĐXT} = \text{PV}$$

Trong đó: ĐXT: Điểm xét tuyển

PV: Điểm bài thi phỏng vấn trực tiếp

- Điểm trúng tuyển do Hội đồng tuyển sinh quyết định.

3. HỒ SƠ TUYỂN SINH VÀ LỊCH TRÌNH TUYỂN SINH KHÓA 5 NĂM 2025

3.1. Lịch trình tuyển sinh (dự kiến)

Hoạt động		Thời gian
Tuyển sinh Đợt 1		
1	Nhận hồ sơ	Từ 24/02/2025 đến 31/07/2025
2	Xét tuyển đợt 1	Từ 10/03/2025 đến 10/08/2025
3	Thông báo trúng tuyển chính thức và nhập học đợt 1	15/08/2025
Tuyển sinh Đợt 2		
1	Nhận hồ sơ	Từ 01/08/2025 đến 15/09/2025
2	Xét tuyển đợt 2	Từ 01/08/2025 đến 20/09/2025
3	Thông báo trúng tuyển chính thức và nhập học đợt 2	20/09/2025
Lễ Khai giảng		10/2025
Tuần định hướng cho sinh viên		10/2025

* Ghi chú: Lịch phỏng vấn liên tục theo thông báo của hội đồng xét tuyển.

3.2. Hồ sơ tuyển sinh

3.2.1. Hồ sơ tuyển sinh đợt 1: từ 24/02/2025 đến 31/07/2025

1. Đơn đăng ký dự tuyển
2. Bài luận dự tuyển
3. Đối với học bạ/bảng điểm và bằng tốt nghiệp
 - **Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2025:** 01 bản sao công chứng tiếng Việt (hoặc dịch thuật tiếng Anh) của Học bạ THPT 5 kỳ học (lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12)

- **Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2024 trở về trước:** 01 bản sao công chứng tiếng Việt (hoặc công chứng dịch thuật tiếng Anh) của học bạ THPT và bằng tốt nghiệp THPT; *hoặc* *bảng điểm và bằng tốt nghiệp Cao đẳng/Đại học (nếu thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng/đại học);*

4. 01 bản sao công chứng Chứng chỉ tiếng Anh (nếu có);
 5. 01 bản sao công chứng Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu;
 6. 04 ảnh thẻ 4×6 cm nền trắng (ghi rõ họ tên, ngày sinh phía sau ảnh)
 7. Biên lai nộp tiền Phí dự tuyển/Ảnh chụp thông tin chuyển khoản thành công
- Lưu ý: Thí sinh trúng tuyển đợt 1 (trúng tuyển có điều kiện) phải bổ sung hoàn thiện hồ sơ dự tuyển trước ngày 01/08/2025 để được công nhận trúng tuyển chính thức.*

3.2.2. Hồ sơ tuyển sinh đợt 2: từ 01/08/2025 đến 15/9/2025

1. Đơn đăng ký dự tuyển
2. Bài luận dự tuyển
3. Đối với học bạ/bảng điểm và bằng tốt nghiệp
 - **Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2025:** 01 bản sao công chứng dịch thuật tiếng Anh của học bạ THPT và bằng tốt nghiệp THPT hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời;
 - **Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2024 trở về trước:** 01 bản sao công chứng dịch thuật tiếng Anh của học bạ THPT và bằng tốt nghiệp THPT; *hoặc* *bảng điểm và bằng tốt nghiệp Cao đẳng/Đại học (nếu thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng/đại học);*
4. 01 bản sao công chứng Chứng chỉ tiếng Anh (nếu có);
5. 01 bản sao công chứng Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu;
6. 04 ảnh thẻ 4×6 cm nền trắng (ghi rõ họ tên, ngày sinh phía sau ảnh)
7. Biên lai nộp tiền Phí dự tuyển/Ảnh chụp thông tin chuyển khoản thành công

3.3. Lệ phí tuyển sinh: 500.000 đồng; Chuyển khoản qua ngân hàng:

Chủ tài khoản: Đại học Kinh tế Quốc dân

Số tài khoản: 2116678989 - Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam (BIDV),

Chi nhánh Hà Nội

Nội dung: *Waikato-TS2025-Ho va ten-Ngay sinh*

3.4. Phương thức nộp hồ sơ

Bước 1: Scan bộ hồ sơ và gửi email bộ hồ sơ dự tuyển bản scan (gồm 07 files ở mục 3.2) tới địa chỉ email của Chương trình là tuyensinhwaikato@neu.edu.vn

Bước 2: Nộp bộ hồ sơ dự tuyển bản cứng tại địa chỉ:

Người liên hệ:

1. Cô Nguyễn Tuyết Thanh: 0915.112.113 – Phòng 908, tầng 9, nhà A1
2. ThS. Nguyễn Quang Huy: 0966.624.251 – Phòng 907, tầng 9, nhà A1
3. ThS. Phạm Hà Trang: 0933.068.683 – Phòng 907, tầng 9, nhà A1

Địa chỉ nhận hồ sơ:

Viện Thương mại và Kinh tế quốc tế - Phòng 907 và 908, tầng 9, nhà A1,
Đại học Kinh tế Quốc dân, số 207 Đường Giải Phóng, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

3.5. Quy mô tuyển sinh

- Cử nhân Kinh doanh Ngành Quản lý Chuỗi cung ứng: **100 sinh viên**
- Cử nhân Kinh doanh Ngành Kinh doanh số: **100 sinh viên**

4. TỔ CHỨC ĐÀO TẠO, BẰNG CẤP VÀ HỌC PHÍ**4.1. Tổ chức đào tạo**

- Chương trình được thực hiện theo hình thức đào tạo chính quy, tập trung tại Đại học Kinh tế Quốc dân;

- Chương trình gồm 7 kỳ học, trong đó Kỳ 1 (kỳ foundation) học các môn cơ sở, từ kỳ 2 đến kỳ 7 đào tạo chương trình đại học theo 02 ngành: **Quản lý Chuỗi cung ứng** và **Kinh doanh số**.

- o **Chương trình 3 năm (6 kỳ), miễn học kỳ foundation:** Áp dụng cho thí sinh có điểm tiếng Anh đầu vào đạt IELTS 6.0 và không có thành phần điểm nào dưới 5.5 (hoặc tương đương) và thí sinh thuộc nhóm đối tượng xét tuyển đặc cách;
- o **Chương trình 3,5 năm (7 kỳ):** Áp dụng cho thí sinh có điểm đầu vào đạt IELTS 5.5 (hoặc tương đương) trở xuống và thí sinh chưa có chứng chỉ tiếng Anh.

- Sinh viên theo học Chương trình được được phép chuyển tiếp linh hoạt sang học 01, 02, 03 hoặc cả 04 kỳ cuối tại Đại học Waikato ở New Zealand, đồng thời có cơ hội chuyển tiếp sang các đại học quốc tế khác trong mạng lưới đối tác liên kết của Viện Thương mại và Kinh tế quốc tế, Đại học Kinh tế Quốc dân.

- Đội ngũ giảng viên: bao gồm các giảng viên cơ hữu của Đại học Waikato, New Zealand và các giảng viên hàng đầu của Đại học Kinh tế Quốc dân.

- Ngôn ngữ sử dụng: tiếng Anh.

- Sinh viên theo học Chương trình được tham gia đa dạng các khóa học đào tạo kỹ năng mềm, kỹ năng nghề nghiệp, thực tập kiến tập tại doanh nghiệp, cảng biển, cửa khẩu, cơ quan quản lý kinh tế, các chuyến tham quan thực tế và ngoại khóa trong nước và nước ngoài nhằm gia tăng kỹ năng, tính sáng tạo và trải nghiệm nghề nghiệp thực tế cho sinh viên.

4.2. Bằng cấp

(1) Trường cấp bằng: Đại học Waikato, New Zealand

(2) Tên bằng: Cử nhân Kinh doanh (*Bachelor of Business*)

(3) Ngành được cấp bằng (*Major*): Sinh viên tốt nghiệp Chương trình được nhận 01 bằng với 02 ngành đào tạo nhiều triển vọng - 01 Ngành chính và 01 ngành phụ:

- **Đối với sinh viên theo học Ngành Quản lý chuỗi cung ứng:** Bằng được cấp là Bằng Cử nhân Kinh doanh, chuyên ngành chính là Quản lý Chuỗi cung ứng,

chuyên ngành phụ là Kinh doanh số (*Bachelor of Business, Major in Supply Chain Management, Minor in Digital Business*)

- Đối với sinh viên theo học Ngành Kinh doanh số: Bằng được cấp là Bằng Cử nhân Kinh doanh, chuyên ngành chính là Kinh doanh số, chuyên ngành phụ là Quản lý chuỗi cung ứng (*Bachelor of Business, Major in Digital Business, Minor in Supply chain management*)

4.3. Học phí

- Học phí 55 triệu đồng Việt Nam/kỳ học (330 triệu đồng/chương trình 3 năm, hoặc 385 triệu đồng/chương trình 3,5 năm), học phí nếu tăng sẽ tăng không quá 10% mỗi năm.

- Học phí chưa bao gồm: lệ phí tuyển sinh, chi phí giáo trình, kinh phí học lại, câu lạc bộ, các chương trình tự chọn dành cho sinh viên.

- Sinh viên theo học Chương trình là con của cán bộ, giảng viên, người lao động làm việc chính thức tại Đại học Kinh tế Quốc dân từ 05 năm trở lên được giảm 20% học phí/năm.

5. HỌC BỔNG:

Đại học Waikato, New Zealand và Đại học Kinh tế Quốc dân trao 10 suất học bổng như sau:

100% học phí của năm thứ nhất dành cho thí sinh đạt điểm đầu vào cao nhất	01 suất
50% học phí của năm thứ nhất dành cho thí sinh đạt điểm đầu vào cao thứ 2	01 suất
25% học phí của năm thứ nhất dành cho thí sinh đạt điểm đầu vào cao thứ 3 và 4	02 suất
10% học phí của năm thứ nhất dành cho thí sinh trong top 10	06 suất

6. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Văn phòng Chương trình Cử nhân kinh doanh Waikato

Phòng 905, 907 và 908, tầng 9, nhà A1

Viện Thương mại và Kinh tế quốc tế

Đại học Kinh tế Quốc dân, Số 207 Giải Phóng, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Email: tuyensinhwaikato@neu.edu.vn

Website: <https://stie.neu.edu.vn/hop-tac-quoc-te/cu-nhan-waikato>

Fanpage: <https://www.facebook.com/WAIKATO.BBusSCM.DigiBus.NEU/>

Hotline: 0243.360.8666 (Ban tuyển sinh)

Điều phối Chương trình:

TS. Nguyễn Bích Ngọc – Điều phối viên Chương trình: email ngocnb@neu.edu.vn

ThS. Nguyễn Lam Giang – Đại học Waikato, New Zealand: email

giang.nguyen@waikato.ac.nz

Tư vấn tuyển sinh:

TS. Bùi Thị Lành – Tư vấn tuyển sinh: 0936.364.164

TS. Trần Thị Thu Trang – Tư vấn tuyển sinh: 0989.886.107

Ths. Trần Trọng Đức – Tư vấn tuyển sinh: 0982.519.999

Hồ sơ tuyển sinh:

Cô Nguyễn Tuyết Thanh – Trợ lý Viện Thương mại và Kinh tế quốc tế: 0915.112.113

ThS. Nguyễn Quang Huy – Quản lý hồ sơ tuyển sinh: 0966.624.251

ThS. Phạm Hà Trang – Quản lý lịch trình tuyển sinh: 0933.068.683

Nơi nhận:

- Thí sinh;
- Các đơn vị thuộc ĐH;
- Lưu: VT, TMKTQT.



GS.TS Phạm Hồng Chương

PHỤ LỤC 01

Bảng tham chiếu quy đổi một số văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ tương đương với
 Bậc 4 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam áp dụng trong tuyển sinh
 Chương trình liên kết đào tạo Cử nhân Kinh doanh ngành Quản lý chuỗi cung ứng và ngành
 Kinh doanh số giữa Đại học Kinh tế Quốc dân và Đại học Waikato, New Zealand
 (Kèm theo Thông báo số: 240 /TB-ĐHKTQD ngày 18 tháng 02 năm 2025)

Ngôn ngữ	Chứng chỉ / Văn bằng	Trình độ/Thang điểm tương đương Bậc 4
Tiếng Anh	TOEFL iBT	46 - 93
	IELTS	5.5 - 6.5
	Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill: Thang điểm: 160-179
	TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179

PHỤ LỤC 02

Bảng tham chiếu một số văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ áp dụng trong tuyển sinh chương trình liên kết đào tạo Cử nhân Kinh doanh giữa

Đại học Kinh tế Quốc dân và Đại học Waikato, New Zealand

(Kèm theo Thông báo số: 240 /TB-ĐHKTQD ngày 18 tháng 02 năm 2025)

Chứng chỉ / Văn bằng	Điều kiện tuyển sinh vào thẳng chương trình Đại học	Điều kiện tuyển sinh yêu cầu chương trình Foundation
IELTS (Academic)	6.0 (không có thành phần điểm nào dưới 5.5)	5.5 (Kỹ năng viết và 01 kỹ năng khác tối thiểu 5.5; và không có kỹ năng nào dưới 5.0)
iBT (internet-based) TOEFL	80 (Kỹ năng viết tối thiểu 21)	46 (Kỹ năng viết tối thiểu 18)
iBT (home-based) TOEFL	80 (Kỹ năng viết tối thiểu 21)	46 (Kỹ năng viết tối thiểu 19)
Pearson PTE Academic	50 và không có kỹ năng nào dưới 42	42 và không có kỹ năng nào dưới 38
Duolingo English Test (DET)	105	95
C2 Proficiency (formally known as Cambridge English: Proficiency (CPE))	169 và không có kỹ năng nào dưới 162	B1 & B2: 162 và không có kỹ năng nào dưới 154
Language Cert International ESOL (LRWS)	B2 Communicator: 33-37 mỗi kỹ năng	B1 Achiever IESOL (LRWS): High Pass and và không có kỹ năng nào dưới "Pass"
NCUK English for Academic Purposes	Tối thiểu C và không có kỹ năng nào dưới D.	Không áp dụng
New Zealand Certificate in English Language (NZCEL)	Level 4 (Academic)	Level 3 Applied
Trinity College London Integrated Skills in English (ISE)	II with distinction ở cả 4 kỹ năng	ISE II và không có kỹ năng nào dưới "merit"
University of Waikato College	Hoàn thành Level 7 với điểm B trên Certificate of Attainment in Academic English (CAAE) programme	Điểm B grade hoặc hơn với kỹ năng viết level 6